

MARKET LENS

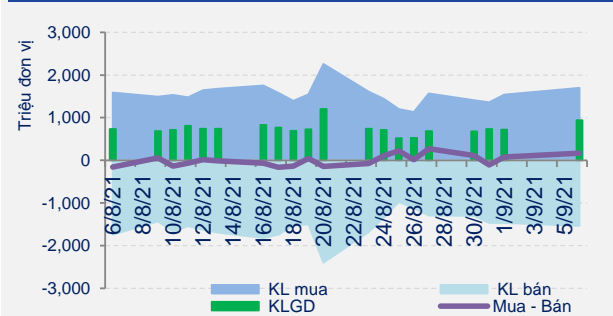
Phiên giao dịch ngày:

6/9/2021

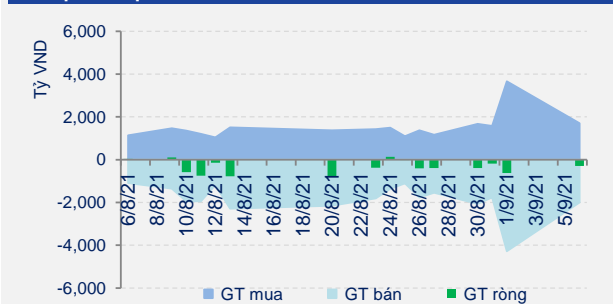
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,346.39	345.63
% Thay đổi	↑ 0.88%	↑ 0.64%
KLGD (CP)	940,627,941	194,876,857
GTGD (tỷ đồng)	28,025.83	3,801.93
Tổng cung (CP)	1,536,458,000	246,596,700
Tổng cầu (CP)	1,702,760,200	242,441,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	41,117,051	1,835,312
KL mua (CP)	48,184,600	638,205
GT mua (tỷ đồng)	1,707.46	20.28
GT bán (tỷ đồng)	1,997.32	71.29
GT ròng (tỷ đồng)	(289.86)	(51.01)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.77%	22.5	3.8	1.6%
Công nghiệp	↑ 1.85%	18.8	3.0	16.7%
Dầu khí	↑ 0.82%	15.7	1.8	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.28%	-	8.4	2.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -2.10%	19.5	2.8	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.07%	20.0	4.1	8.2%
Ngân hàng	↑ 0.47%	11.2	2.3	14.6%
Nguyên vật liệu	↑ 1.65%	12.6	2.7	21.9%
Tài chính	↑ 0.96%	17.2	3.4	29.8%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.54%	15.6	2.5	1.9%
VN - Index	↑ 0.88%	16.1	3.1	
HNX - Index	↑ 0.64%	18.5	4.1	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trong phiên thứ năm liên tiếp với thanh khoản được cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,74 điểm (+0,88%) lên 1.346,39 điểm; HNX-Index tăng 2,21 điểm (+0,64%) lên 345,63 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai gia tăng so với phiên trước và cao mức trung bình 20 phiên với 1.093 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 30.362 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 613 mã tăng, 68 mã tham chiếu, 171 mã giảm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ tiếp tục thu hút dòng tiền và khá nhiều mã kết phiên trong sắc tím. Tiêu biểu có thể kể đến các cổ phiếu ngành khoáng sản như CST (+14,8%), BMC (+6,8%), ACM (+9,7%)...; ngành thép như HSG (+7%), TLH (+7%), SMC (+7%), TVN (+14,7%)...; ngành xây dựng như HBC (+6,9%), ROS (+6,9%)... Trong nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, khá nhiều mã kết phiên trong sắc xanh đã giúp duy trì được đà tăng của thị trường như HPG (+4,1%), VHM (+1,3%), GAS (+2%), VIC (+1%), FPT (+2,7%), TCB (+1,3%), VCB (+0,6%), MBB (+1,4%), HDB (+2,7%)... Ở chiều ngược lại, GVR (-2%) và MSN (-1,7%) là hai mã có đóng góp tiêu cực nhất vào chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay. Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng có một phiên giao dịch khá tích cực với phần lớn các mã đều kết phiên trên tham chiếu, có thể kể đến VCI (+1,8%), HCM (+1,3%), MBS (+2,8%), AGR (+6,9%), ORS (+2,2%), SBS (+5,2%), APS (+9,7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index (+0,88%) có phiên hồi phục thứ năm liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh tăng cao và vượt qua mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá tích cực sau kỳ nghỉ lễ kéo dài 4 ngày. Khối ngoại có phiên bán ròng thứ 6 liên tiếp trên hai sàn với khoảng 350 tỷ đồng là một điểm tiêu cực. Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên tăng thứ 5 liên tiếp, VN-Index vẫn trong nhịp hồi phục kỹ thuật và đang tiến dần tới ngưỡng kháng cự tâm lý 1.350 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 7/9, VN-Index sẽ kiểm định mốc 1.350 điểm và nếu đóng cửa trên ngưỡng này thì chỉ số sẽ có khả năng hướng đến vùng 1.375-1.380 điểm. Trong trường hợp kiểm định thất bại, chỉ số có thể sẽ điều chỉnh giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất trong khoảng 1.335-1.340 điểm. Những nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu lớn có thể tiếp tục canh những phiên hồi kỹ thuật để giảm tỷ trọng. Nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt cao tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường, tránh mua đuổi ở thời điểm hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

6/9/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 1.348,36 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 11,74 điểm (+0,88%) lên 1.346,39 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: HPG tăng 2.000 đồng, VHM tăng 1.400 đồng, GAS tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, GVR giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 348,45 điểm. Về cuối phiên chiều, áp lực chốt lời gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,21 điểm (+0,64%) lên 345,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: THD tăng 500 đồng, PVS tăng 500 đồng, NVB tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 291,59 tỷ đồng. VHM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 380,1 tỷ đồng tương ứng với 3,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 76,7 tỷ đồng tương ứng với 867 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MBB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 89,9 tỷ đồng tương ứng với 3,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 52,26 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,2 triệu cổ phiếu. PMC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 43,5 tỷ đồng tương ứng với 628 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 5,7 tỷ đồng tương ứng với 216 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, THD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,3 tỷ đồng tương ứng với 28,9 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Sản xuất công nghiệp TP HCM giảm gần một nửa do ảnh hưởng của dịch Covid-19

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8 ước giảm hơn 4% so với tháng 7 và giảm hơn 7% so với cùng kỳ năm trước, do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và nhiều địa phương phải giãn cách xã hội. Bến Tre, Đồng Tháp là hai địa phương có chỉ số sản xuất công nghiệp giảm mạnh nhất, ở ngưỡng 60%. Hải Phòng, Hà Nam và Thái Bình là những địa phương có chỉ số công nghiệp tăng ở mức 2 con số trong tháng 8.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên thứ năm liên tiếp với mức tăng khá tốt, thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên trong phiên hôm nay là khá tốt, tâm lý nhà đầu tư đang khá tích cực sau kỳ nghỉ lễ kéo dài 4 ngày.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Sóng điều chỉnh a sau đó đã kết thúc trong phiên 20/7 khi VN-Index chạm ngưỡng 1.225 điểm rồi hồi phục từ đây.

Sóng hồi b sau đó cũng đã kết thúc vào ngày 20/8 khi VN-Index (-3,3%) giảm mạnh và xuyên thủng hỗ trợ MA20 và MA50.

Và hiện tại là sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.180 điểm (sóng c = sóng a = 200 điểm).

Với diễn biến hồi phục năm phiên liên tiếp và chỉ số VN-Index vẫn chưa thể vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 1.350 điểm và cũng là một nửa thân nền giảm trong phiên 20/8 đáng dấu sóng hồi b kết thúc nên chưa thể nhận định là thị trường đã kết thúc sóng điều chỉnh c. Tuy nhiên, nếu VN-Index có thể đóng cửa trên ngưỡng 1.350 điểm trong phiên tới thì chỉ số này sẽ có khả năng hướng đến vùng 1.375-1.380 điểm trong thời gian tới.

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 7/9, VN-Index có thể điều chỉnh trở lại nếu như không thể vượt qua được ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất quanh 1.350 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,6 - 57,6 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 6/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.106 VND/USD, giảm 3 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 6,55 USD/ounce tương ứng với 0,36% xuống 1.827,15 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

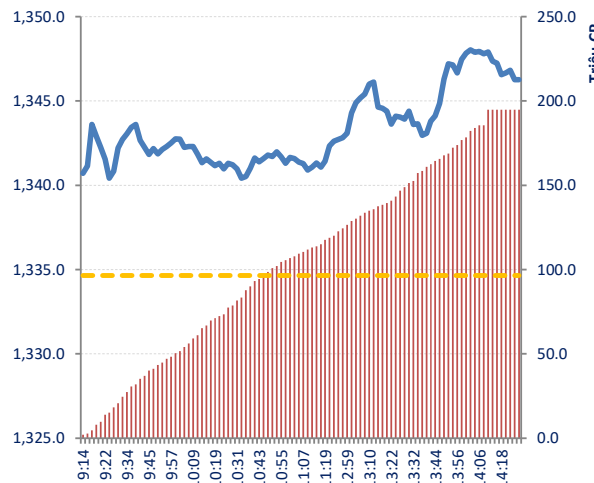
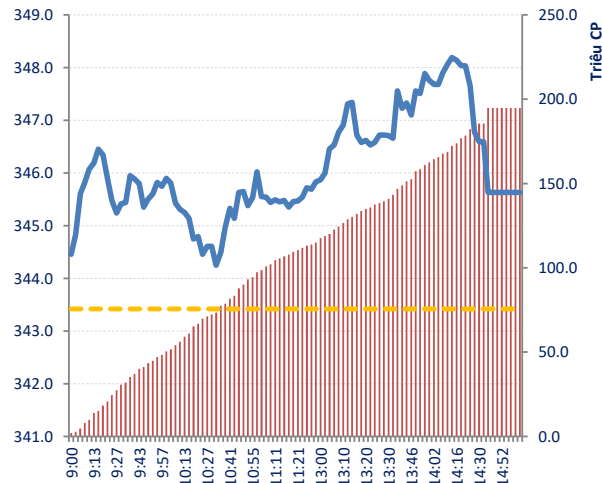
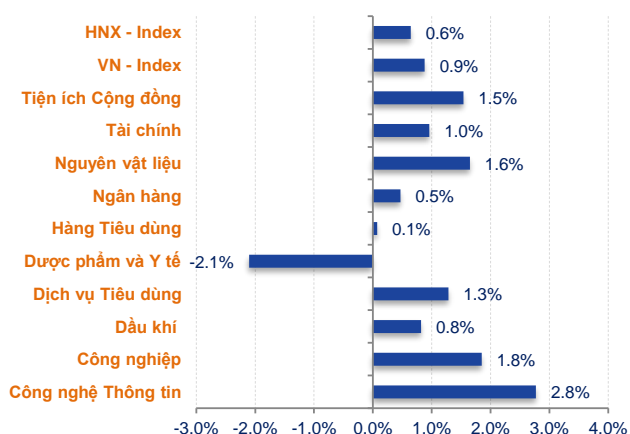
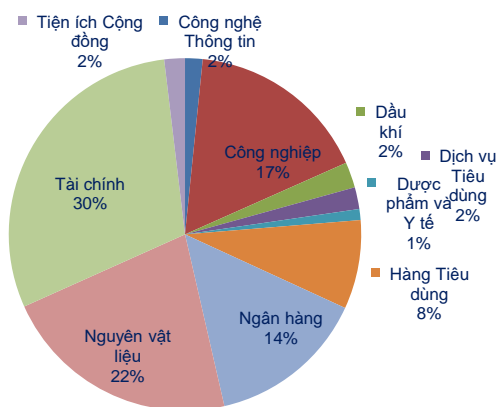
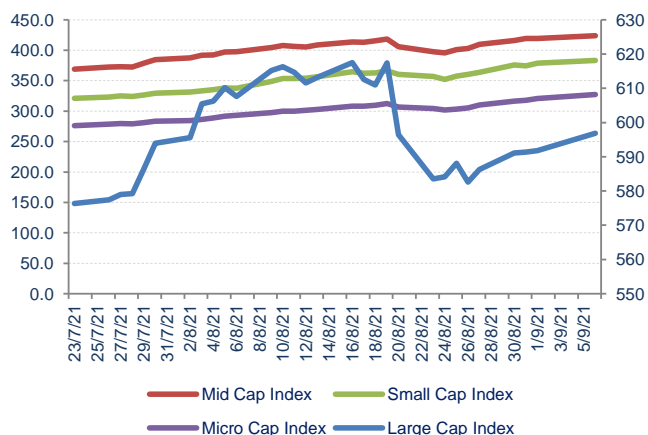
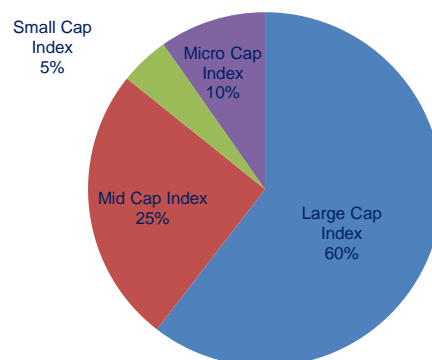
Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,217 điểm tương ứng 0,24% lên 92,250 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1865 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3844 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,88 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,48 USD/thùng tương ứng với 0,69% xuống 68,81 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 3/9, Dow Jones giảm 74,73 điểm tương đương 0,21% xuống 35.369,09 điểm. Nasdaq tăng 32,34 điểm tương đương 0,21% lên 15.363,52 điểm. Nasdaq Composite giảm 1,52 điểm tương đương 0,03% xuống 4.535,43 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	3,214,300	VHM	3,543,200
2	ROS	2,318,000	VNM	867,300
3	HDB	1,135,600	HT1	678,070
4	HSG	1,083,100	SSI	530,800
5	CTG	945,900	VHC	525,900

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PV2	100,600	PMC	628,244
2	NSH	86,300	PVS	215,700
3	VCS	39,200	NVB	131,200
4	THD	28,900	DXP	93,700
5	IVS	19,900	SHS	75,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	49.20	51.20	↑ 4.07%	48,823,600
FLC	10.55	11.25	↑ 6.64%	22,349,400
HSG	40.05	42.85	↑ 6.99%	22,291,200
GEX	24.25	25.90	↑ 6.80%	20,445,500
SCR	11.00	11.75	↑ 6.82%	19,078,464

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	26.90	26.50	↓ -1.49%	21,539,664
CEO	9.30	10.10	↑ 8.60%	13,855,682
PVS	26.10	26.60	↑ 1.92%	11,022,829
KLF	4.00	4.40	↑ 10.00%	10,533,314
IDC	41.40	42.50	↑ 2.66%	8,658,085

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLH	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
SMC	50.00	53.50	3.50	↑ 7.00%
HSG	40.05	42.85	2.80	↑ 6.99%
VIP	8.30	8.88	0.58	↑ 6.99%
TMS	57.30	61.30	4.00	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FID	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
VE1	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
THB	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
VKC	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
MDC	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	34.50	32.10	-2.40	↓ -6.96%
VSI	26.00	24.20	-1.80	↓ -6.92%
PHC	26.00	24.20	-1.80	↓ -6.92%
VMD	82.40	76.70	-5.70	↓ -6.92%
DAH	11.75	10.95	-0.80	↓ -6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHC	36.60	33.00	-3.60	↓ -9.84%
BST	16.40	14.80	-1.60	↓ -9.76%
CJC	17.90	16.20	-1.70	↓ -9.50%
SEB	42.00	38.10	-3.90	↓ -9.29%
VE4	28.50	25.90	-2.60	↓ -9.12%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	48,823,600	39.5%	5,614	8.8	3.0
FLC	22,349,400	3250.0%	2,361	4.5	0.8
HSG	22,291,200	47.6%	7,693	5.2	2.0
GEX	20,445,500	10.6%	1,978	12.3	1.1
SCR	19,078,464	5.8%	770	14.3	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	21,539,664	15.7%	2,045	13.2	2.0
CEO	13,855,682	-3.1%	(411)	-	0.7
PVS	11,022,829	4.4%	1,212	21.5	1.0
KLF	10,533,314	0.0%	4	976.5	0.4
IDC	8,658,085	11.3%	1,683	24.6	2.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TLH	↑ 7.0%	25.3%	3,921	5.1	1.2
SMC	↑ 7.0%	53.0%	15,544	3.2	1.3
HSG	↑ 7.0%	47.6%	7,693	5.2	2.0
VIP	↑ 7.0%	1.0%	173	48.1	0.5
TMS	↑ 7.0%	16.2%	5,284	10.8	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	↑ 10.0%	-1.7%	(172)	-	0.4
VE1	↑ 10.0%	1.8%	102	39.3	0.7
THB	↑ 10.0%	5.3%	660	15.2	0.8
VKC	↑ 10.0%	0.4%	52	173.2	0.7
MDC	↑ 10.0%	13.3%	1,524	7.2	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	3,214,300	20.1%	2,772	10.1	1.9
ROS	2,318,000	3.1%	326	15.2	0.5
HDB	1,135,600	20.5%	2,643	9.7	1.8
HSG	1,083,100	47.6%	7,693	5.2	2.0
CTG	945,900	18.5%	3,414	9.4	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PV2	100,600	0.4%	23	149.0	0.5
NSH	86,300	3.7%	433	28.4	1.1
VCS	39,200	42.1%	10,726	11.3	4.6
THD	28,900	33.9%	6,555	33.1	13.3
IVS	19,900	4.1%	412	27.0	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	368,662	20.6%	5,533	18.0	3.5
VHM	358,398	36.6%	10,079	10.6	3.6
VIC	358,071	4.5%	1,600	58.8	2.5
HPG	220,068	39.5%	5,614	8.8	3.0
VNM	184,125	31.9%	5,109	17.2	5.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	76,020	33.9%	6,555	33.1	13.3
SHB	51,797	15.7%	2,045	13.2	2.0
VCS	19,440	42.1%	10,726	11.3	4.6
BAB	16,644	7.8%	876	25.2	1.9
SHS	12,658	30.8%	4,443	8.9	2.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FTS	2.24	22.7%	3,594	15.7	3.2
FIT	2.23	3.4%	544	34.1	1.1
SHI	2.21	7.2%	945	20.7	1.4
VOS	2.01	26.7%	1,095	14.4	3.0
IJC	1.92	25.8%	3,971	7.2	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TKC	2.44	11.4%	1,734	5.5	0.6
APS	2.28	22.8%	2,148	7.2	1.5
VIG	2.18	-2.5%	(137)	-	1.1
HBS	2.16	1.2%	140	74.0	0.9
PSI	2.12	2.9%	300	37.3	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
